ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TÂN BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 306/CV-UBND V/v Chủ động phòng bệnh Dịch tả lợn Châu phi	*Tân Bình, ngày 30 tháng 8 năm 2021*

Kính gửi:
- Công chức Địa chính – Nông nghiệp xã;
- Công chức Văn hóa - thông tin xã;
- Mặt trận và các đoàn thể xã;
- Thành viên BCĐ phòng bệnh gia súc, gia cầm xã;
- Ban nhân dân 3 thôn.

Thực hiện công văn số 1729/UBND-NL ngày 26/8/2021 của UBND huyện Đak Đoa, về việc về việc triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu phi (DTLCP).

Hiện nay, bệnh Dịch tả lợn Châu phi đã xảy ra tại 05 xã thuộc huyện Ia Pa làm 213 con lợn mắc bệnh, chết buộc phải tiêu hủy theo quy định.

Trước tình hình trên, để chủ động phòng chống, ngăn chặn dịch tả lợn Châu phi lây lan vào địa bàn xã. UBND xã đề nghị công chức Địa chính – Nông nghiệp, Văn hoá – Thông tin xã, Mặt trận và các đoàn thể, Các thành viên BCĐ phòng chống dịch bệnh đàn dia súc, gia cầm xã và Ban nhân dân các thôn phối hợp triển khai một số nội dung sau:

1. Công chức Địa chính – Nông nghiệp xã:

- Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân xã, Ban nhân dân các thôn rà soát, thống kê tình hình đàn heo của các hộ gia đình trên địa bàn xã, đồng thời thường xuyên kiểm tra, theo dõi đàn heo trên địa bàn. Khi phát hiện nghi ngờ lợn bị mắc bệnh (DTLCP), phải báo cáo ngay UBND xã để triển khai các biện pháp dập dịch và phòng bệnh DTLCP trên địa bàn. Hướng dẫn các hộ gia đình chăn nuôi phải đăng ký kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định tại Điều 54 Luật Chăn nuôi và chỉ thực hiện tái đàn khi có đủ các điều kiện về con giống có chất lượng, sạch bệnh (không mua con giống không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch để nuôi), sử dụng thức ăn đảm bảo an toàn, có nguồn gốc và phương thức chăn nuôi phải đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình bệnh DTLCP để chủ động tham mưu UBND xã các biện pháp phòng chống, ngăn chặn dịch bệnh xâm nhiễm vào địa bàn. Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện về nhân lực, vật lực để kịp thời triển khai các biện pháp khi có dịch xảy ra.

2. Công chức Văn hóa – Thông tin xã:

- Thường xuyên thông báo trên hệ thống FM của xã về tình hình Dịch bệnh

DTLCP trong tỉnh, huyện, xã để người dân chủ động, phòng chống có hiệu quả, tránh thiệt hại cho sản xuất chăn nuôi.

- Phát thanh các tài liệu hướng dẫn, tuyên truyền về Dịch tả lợn Châu phi để người dân biết, thực hiện phòng, tránh.

(Có phụ lục tuyên truyền kèm theo)

3. Đề nghị Mặt trận và các đoàn thể xã; các thành viên BCĐ:

- Nắm chắc địa bàn được phân công, thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình chăn nuôi trong nhân dân.

- Tuyên truyền, vận động người chăn nuôi cam kết và thực hiện 5 không.

- Tăng cường tuyên truyền về dịch bệnh và mức độ nguy hiểm của dịch bệnh để nâng cao nhận thức của người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh Dịch tả lợn châu phi; tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân cách nhận biết và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để nhân dân chủ động triển khai có hiệu quả.

4. Ban nhân dân các thôn:

- Thường xuyên kiểm tra, nắm chắc tình hình đàn lợn từng thôn; trực tiếp đến từng hộ gia đình để tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP. Vận động các hộ chăn nuôi lợn nhỏ lẻ chủ động triển khai các biện pháp khử trùng, tiêu độc, vệ sinh môi trường bằng hoá chất, vôi bột nhằm ngăn chặn dịch bệnh phát sinh.

- Nắm bắt tình hình dịch bệnh tại thôn, kịp thời báo cáo tình hình dịch bệnh về UBND xã để triển khai các biện pháp dập dịch và ngăn chặn bệnh dịch TLCP lây lan vào địa bàn. Kiểm tra, báo cáo UBND xã để xử lý các trường hợp vận chuyển, buôn bán lợn sống, sản phẩm thịt lợn mang mầm bệnh vào địa bàn.

5. Người chăn nuôi:

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi đàn vật nuôi, khi có dấu hiệu bệnh phải báo ngay cho Ban nhân dân thôn, UBND xã biết, xử lý theo quy định. Cam kết thực hiện 5 không theo quy định: "không dấu dịch; không mua bán, vận chuyện lợn bệnh, lợn chết; không giết mổ lợn bệnh, chết; không vứt lợn chết ra môi trường; không sử dụng thức ăn dư thừa chưa qua xử lý nhiệt".

- Hàng ngày quét dọn, vê sinh sạch sẽ khu vực chăn nuôi; thu gom phân rác, chất độn chuồng để đốt, chôn hoặc ủ vôi bột.

- Tiêu độc, khử trùng toàn bộ khu vực chăn nuôi với tần suất 1 lần/tuần bằng các loại thuốc sát trùng hoặc vôi bột.

- Chủ động tiêm phòng vacxin cho đàn vật nuôi.

Đề nghị các ngành, Mặt trận và các đoàn thể xã, các thành viên BCĐ và Ban nhân dân các thôn phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Văn Phương

Phụ lục 1- Cách nhận biết về bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

1. Đặc điểm chung của bệnh:

Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) là bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút gây ra. Bệnh lây lan nhanh, xảy ra ở mọi lứa tuổi, tất cả các loại lợn (lợn nhà và lợn hoang dã), có thể gây chết ở lợn với tỷ lệ rất cao. Lợn khỏi bệnh có khả năng mang vi rút suốt đời, do vậy khó có thể loại trừ được bệnh nếu để xảy ra bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

2. Phương thức lây lan:

- Trực tiếp: Tiếp xúc động vật ốm và khỏe mạnh, lây nhiễm do điều trị của thú y.

- Gián tiếp: Qua hoạt động của con người, qua rác thải, thức ăn thừa, sản phẩm thịt chưa nấu chín, dụng cụ; qua ve.

Ngoài ra, bệnh DTLCP còn có thể có phương thức lây lan khác chưa xác định được, đến nay phương thức lây lan của bệnh vẫn đang được tiếp tục nghiên cứu.

3. Triệu chứng của bệnh:

Lợn bị nhiễm DTLCP có nhiều triệu chứng, tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của bệnh.

- Thể quá cấp tính là do vi rút có độc lực cao, lợn chết nhanh, không có biểu hiện triệu chứng lâm sàng hoặc lợn nằm và sốt cao trước khi chết.

- Thể cấp tính là do vi rút có độc lực cao gây ra, lợn sốt cao (40,5-42°C). Lợn không ăn, lười vận động, ủ rũ, nằm chồng đống, thích nằm chỗ có bóng râm hoặc gần nước. Lợn có biểu hiện đau vùng bụng, lưng cong, di chuyển bất thường, một số vùng da trắng chuyển sang màu đỏ, đặc biệt là ở vành tai, đuôi, cẳng chân, da phần dưới vùng ngực và bụng, có thể có màu sẫm xanh tím. Trong 1-2 ngày trước khi con vật chết, có triệu chứng thần kinh, di chuyển không vững, nhịp tim nhanh, thở gấp, khó thở hoặc có bọt lẫn máu ở mũi, viêm mắt, nôn mửa, tiêu chảy đôi khi lẫn máu hoặc có thể táo bón, phân cứng đóng viên có kích thước nhỏ, có chất nhầy và máu. Lợn mang thai có thể sẩy thai ở mọi giai đoạn. Lợn khỏi bệnh hoặc nhiễm vi rút thể mạn tính thường không có triệu chứng, nhưng sẽ là vật chủ mang vi rút DTLCP lâu dài.

- Thể á cấp tính gây ra bởi vi rút có độc tính trung bình. Lợn biểu hiện triệu chứng không nghiêm trọng. Lợn sốt nhẹ hoặc sốt lúc tăng lúc giảm, giảm ăn, sụt cân, ủ rũ, viêm toàn bộ phổi nên khó thở, ho có đờm, phổi có thể bội nhiễm vi khuẩn kế phát, viêm khớp, vận động khó khăn, lợn mang thai sẽ sẩy thai. Lợn có thể khỏi hoặc bị bệnh mạn tính.

- Thể mạn tính gây ra bởi vi rút có độc tính trung bình hoặc thấp. Lợn có nhiều triệu chứng khác nhau, chẳng hạn như giảm cân, sốt không ổn định, có triệu chứng hô hấp, hoại tử da, hoặc viêm loét da mạn tính, viêm khớp, viêm cơ tim, viêm phổi dính sườn, viêm các khớp khác nhau trong giai đoạn phát triển. Tỷ lệ chết thấp, lợn khỏi bệnh sau khi nhiễm vi rút gây nên bệnh sẽ trở thành dạng mạn tính.

Lợn mắc bệnh DTLCP có biểu hiện các triệu chứng không khác biệt so với triệu chứng của bệnh Dịch tả lợn cổ điển. Do đó, việc chẩn đoán dựa trên triệu chứng lâm sàng thường khó khăn, khó phân biệt với bệnh khác. Vì vậy, cần lấy mẫu gửi

phòng thí nghiệm của cơ quan thú y có thẩm quyền để xét nghiệm phát hiện vi rút DTLCP.

4. Bệnh tích:

- Thể cấp tính:

+ Xuất huyết nhiều ở các hạch lympho ở dạ dày, gan và thận.

+ Thận có xuất huyết điểm, lá lách to có nhồi huyết.

+ Da có màu tối và phù nề, da vùng bụng và chân có xuất huyết.

+ Có nhiều nước tích tụ xung quanh tim và trong xoang ngực hoặc xoang bụng, có các điểm xuất huyết trên thanh quản, bàng quang và bề mặt các cơ quan bên trong; phù nề trong cấu trúc hạch lâm ba của đại tràng và phần tiếp giáp với túi mật, túi mật sưng.

- Thể mạn tính: Có thể gặp sơ cứng phổi hoặc có các ổ hoại tử hạch, hạch phổi sưng, viêm dính màng phổi.

5. Lấy mẫu xét nghiệm:

- Đối với lợn đang ốm, sốt lấy mẫu máu được chống đông bằng bổ sung EDTA 0,5%.

- Đối với lợn chết lấy mẫu bệnh phẩm là các hạch bạch huyết, hạch amidan, lách, thận. Ưu tiên lấy mẫu là hạch bẹn nông, hạch amidan.

Mẫu bệnh phẩm sau khi lấy được bảo quản ở nhiệt độ 40C.

6. Xét nghiệm phát hiện vi rút gây bệnh Dịch tả lợn Châu Phi:

- Chi cục Thú y vùng 5.

- Phương pháp xét nghiệm: Kỹ thuật Real-time PCR.

Phụ lục 2- Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

1. Hiện nay bệnh DTLCP chưa có vắc xin và thuốc điều trị đặc hiệu, vì vậy giải pháp phòng bệnh là chính, phát hiện sớm, xử lý triệt để ổ dịch khi ở phạm vi nhỏ và chưa lây lan.

2. Các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi chủ động theo dõi tình hình sức khỏe của đàn lợn nuôi, khi phát hiện các triệu chứng bất thường hoặc có các triệu chứng nghi bệnh DTLCP phải báo cáo ngay cho thú y, chính quyền địa phương để được lấy mẫu xét nghiệm.

3. Bệnh DTLCP không lây sang người, do đó người vẫn sử dụng thịt và các sản phẩm có nguồn gốc từ lợn bình thường, tuy nhiên cần sử dụng thịt lợn và các sản phẩm của lợn có nguồn gốc được cơ quan thú y kiểm soát.

4. Người chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học như sử dụng con giống có nguồn gốc từ các cơ sở uy tín, cơ sở an toàn dịch bệnh; thực hiện vệ sinh tiêu độc, khử trùng triệt để; hạn chế tối đa người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi, chuồng trại...

5. Khi có kết quả xét nghiệm, cấm điều trị lợn bệnh, lợn nghi mắc bệnh và lập tức thực cách ly và thực hiện tiêu hủy lợn theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn như:

- Trường hợp 01 ổ dịch là hộ chăn nuôi, gia trại, cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ không có dãy chuồng riêng biệt hoặc chợ, điểm buôn bán lợn, sản phẩm lợn, cơ sở giết mổ lợn: Đối với các địa phương lần đầu tiên phát hiện lợn bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi buộc phải tiêu hủy toàn đàn trong vòng 24 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm khẳng định dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Việc tiêu hủy cũng được áp dụng đối với các đàn lợn liền kề với đàn lợn dương tính nhưng chưa được lấy mẫu xét nghiệm.

- Tại vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, trong vòng 48 giờ việc tiêu hủy được áp dụng với đàn lợn bị bệnh có triệu chứng lâm sàng của Dịch tả lợn Châu Phi mà không nhất thiết phải chờ có kết quả xét nghiệm nhằm ngăn chặn dịch bệnh phát tán, lây lan diện rộng.

- Đối với chăn nuôi trang trại số lượng lớn có nhiều dãy chuồng riêng biệt thì tiêu hủy toàn bộ lợn trong chuồng, dãy chuồng có lợn bệnh; các dãy chuồng còn lại áp dụng các biện pháp an toàn sinh học và lấy mẫu giám sát định kỳ. Nếu phát hiện dương tính hoặc xét thấy có nguy cơ lây nhiễm cao thì tiêu hủy toàn trang trại.

- Hỗ trợ tài chính cho người chăn nuôi có lợn buộc phải tiêu hủy theo quy định tại Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 02 năm 2019.

6.Thực hiện khoanh vùng ổ dịch, tiêu độc khử trùng, dừng vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn:

- Ổ dịch là trại, các trại chăn nuôi lợn hoặc hộ gia đình chăn nuôi lợn, nơi phát hiện có mẫu dương tính với vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

- Vùng dịch là xã, thị trấn nơi có ổ dịch: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo; đồng thời theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

- Vùng bị dịch uy hiếp: Trong phạm vi 03 km xung quanh ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo; đồng thời theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

- Vùng đệm: Trong phạm vi 10 km xung quanh ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục trong vòng 1 tháng kể từ khi có ổ dịch; đồng thời thực hiện việc theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

- Nghiêm cấm vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn ra vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp. Cơ sở chăn nuôi trong vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp đã được cấp Giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật đối với các bệnh khác có thể được phép vận chuyển ra ngoài dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền của địa phương sau khi đã lấy mẫu xét nghiệm âm tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Không vận chuyển lợn con, lợn giống ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp để nuôi tái đàn khi chưa có hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Đối với lợn trưởng thành hoặc trong trường hợp chủ cơ sở nuôi lợn có nhu cầu giết mổ lợn thì được phép giết mổ lợn dưới sự giám sát của cán bộ thú y với điều kiện kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Thịt lợn và sản phẩm thịt lợn chỉ được phép tiêu thụ trong phạm vi vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm.

Phụ lục 3- Khuyến cáo về phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

1. Để ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi lây lan, yêu cầu người chăn nuôi, buôn bán, giết mổ lợn thực hiện 5 KHÔNG theo đúng quy định của Luật Thú y:

+ Không giấu dịch;

+ Không mua bán, vận chuyển lợn bệnh, lợn chết;

+ Không giết mổ, tiêu thụ thịt lợn bệnh, lợn chết;

+ Không vứt lợn chết ra môi trường;

+ Không sử dụng thức ăn dư thừa chưa qua xử lý nhiệt

2. Đối với hộ chăn nuôi, gia trại:

- Thường xuyên thực hiện vệ sinh, phun thuốc sát trùng tiêu diệt các loại mầm bệnh; có các biện pháp ngăn chặn các loại côn trùng, gặm nhấm vì chúng có thể mang mầm bệnh từ nơi này sang nơi khác;

- Mua con giống rõ nguồn gốc; không cho thương lái, người bán cám, bán thuốc, phương tiện vận chuyển vào khu chuồng nuôi vì có thể mang theo mầm bệnh từ nơi khác vào.

- Khi phát hiện lợn bệnh, nghi bị bệnh, KHÔNG bán chạy lợn bệnh vì sẽ làm lây lan rất nhanh; KHÔNG ĐIỀU TRỊ vì bệnh này không điều trị được, chưa có vắc xin tiêm phòng; báo chính quyền và cơ quan chuyên môn để lấy mẫu xác định nguyên nhân.

3. Đối với trang trại, cơ sở chăn nuôi quy mô lớn:

- Tăng cường các biện pháp an toàn sinh học, yêu cầu tất cả cán bộ, công nhân kỹ thuật phải thực hiện nghiêm; có biệt pháp xử lý, sát trùng mọi phương tiện, dụng cụ ra vào trang trại; có biện pháp ngăn chặn các loại côn trùng, gặm nhấm,...

- Thường xuyên tổng vệ sinh, phun thuốc sát trùng khu vực nuôi, khu vực xung quanh; trên các tuyến đường trong và từ ngoài đi vào trại.

- Khi phát hiện lợn bệnh, nghi bị bệnh, KHÔNG bán chạy lợn bệnh vì sẽ làm lây lan rất nhanh; KHÔNG ĐIỀU TRỊ vì bệnh này không điều trị được, chưa có vắc xin; báo chính quyền và cơ quan chuyên môn để lấy mẫu xác định nguyên nhân.

Phụ lục 4- Hướng dẫn vệ sinh, khử trùng và tiêu độc

1. Nguyên tắc vệ sinh, khử trùng tiêu độc

- Người thực hiện khử trùng tiêu độc phải sử dụng bảo hộ lao động phù hợp.
- Hóa chất sát trùng ít độc hại đối với người, vật nuôi, môi trường; phải phù hợp với đối tượng khử trùng tiêu độc; có tính sát trùng nhanh, mạnh, kéo dài, hoạt phổ rộng, tiêu diệt được nhiều loại mầm bệnh.
- Trước khi phun hóa chất sát trùng phải làm sạch đối tượng khử trùng tiêu độc bằng biện pháp cơ học (quét dọn, cạo, cọ rửa).
- Pha chế và sử dụng hóa chất sát trùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất, bảo đảm pha đúng nồng độ, phun đúng tỷ lệ trên một đơn vị diện tích.

2. Loại hóa chất sát trùng

- Hóa chất sát trùng trong Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam.
- Vôi bột, vôi tôi, nước vôi, xà phòng, nước tẩy rửa.
- Loại hóa chất sát trùng khác theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương.

3. Đối tượng vệ sinh, khử trùng tiêu độc

- Cơ sở chăn nuôi lợn tập trung.
- Hộ gia đình có chăn nuôi lợn.
- Cơ sở sản xuất lợn giống.
- Cơ sở giết mổ lợn.
- Cơ sở sơ chế, chế biến thịt lợn và các sản phẩm thịt lợn.
- Chợ buôn bán lợn và sản phẩm của lợn.
- Địa điểm thu gom lợn và sản phẩm của lợn để buôn bán, kinh doanh, nơi cách ly kiểm dịch lợn và sản phẩm của lợn.
- Khu vực chôn lấp, xử lý, tiêu hủy lợn và sản phẩm của lợn nhiễm, nghi nhiễm mầm bệnh; khu vực thu gom, xử lý chất thải của lợn.
- Trạm, chốt kiểm dịch động vật, chốt kiểm soát ổ dịch.
- Phương tiện vận chuyển lợn và sản phẩm của lợn.

Căn cứ đặc điểm cụ thể của địa phương, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương xác định khu vực có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao cần phải vệ sinh, khử trùng tiêu độc.

4. Tần suất thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng

- Đối với cơ sở chăn nuôi lợn tập trung: Đột xuất khi có yêu cầu hoặc định kỳ vệ sinh khu vực chăn nuôi, định kỳ thực hiện tiêu độc khử trùng theo lịch của cơ sở và theo các đợt phát động của địa phương.
- Hộ gia đình có chăn nuôi lợn: Định kỳ vệ sinh khu vực chăn nuôi và thực hiện tiêu độc khử trùng theo các đợt phát động của địa phương.
- Cơ sở sản xuất lợn giống: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi đợt xuất chuồng và theo các đợt phát động của địa phương.
- Cơ sở giết mổ lợn: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi ca giết mổ lợn.
- Cơ sở sơ chế, chế biến thịt lợn, sản phẩm thịt lợn: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi ca sản xuất.

- Địa điểm thu gom, chợ buôn bán lợn và sản phẩm của lợn: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng khu vực buôn bán lợn và sản phẩm của lợn sau mỗi phiên chợ. Nơi cách ly kiểm dịch lợn phải định kỳ thực hiện vệ sinh và tiêu độc khử trùng ít nhất 01 lần trong tuần trong thời gian nuôi cách ly lợn.

- Phương tiện vận chuyển lợn và sản phẩm của lợn: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi lần vận chuyển.

- Khu vực chôn lấp, xử lý, tiêu hủy lợn, sản phẩm của lợn nhiễm, nghi nhiễm mầm bệnh; khu vực thu gom, xử lý chất thải của động vật: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau khi hoàn thành việc xử lý, chôn lấp và theo các đợt phát động của địa phương.

- Trạm, chốt kiểm dịch động vật: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng đối với phương tiện vận lợn và sản phẩm của lợn đi qua trạm kiểm dịch.

- Chốt kiểm soát ổ dịch: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng hằng ngày đối với phương tiện vận chuyển đi qua chốt trong thời gian có dịch.

- Trường hợp có dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra trên địa bàn, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương hướng dẫn cụ thể về đối tượng, tần suất vệ sinh, khử trùng tiêu độc trên địa bàn vùng có ổ dịch, vùng dịch và vùng bị dịch uy hiếp.

Phụ lục 5- Hướng dẫn kỹ thuật tiêu hủy bắt buộc lợn bệnh và sản phẩm của lợn bệnh

1. Nguyên tắc tiêu hủy

a) Phải làm chết động vật trước khi thực hiện tiêu hủy, cụ thể:

- Đối với lợn con: bỏ vào bao tải buộc kín.
- Đối với lợn choai, to: sử dụng điện làm chết.

b) Địa điểm tiêu hủy: phải theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ưu tiên chọn địa điểm tiêu hủy tại khu vực chăn nuôi có động vật mắc bệnh hoặc địa điểm thích hợp khác gần khu vực có ổ dịch.

c) Phương tiện, dụng cụ được sử dụng để vận chuyển phụ phẩm và sản phẩm khác đến địa điểm tiêu hủy phải có sàn kín; phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc trước và sau khi vận chuyển đến địa điểm tiêu hủy; người tham gia vào quá trình tiêu hủy lợn bệnh, nghi lợn bệnh cần phải thực hiện vệ sinh, sát trùng để tránh làm lây lan mầm bệnh.

2. Biện pháp tiêu hủy

a) Biện pháp chôn lấp.

b) Biện pháp đốt: Đốt bằng lò chuyên dụng hoặc đốt thủ công bằng cách đào hố, cho bao chứa xác động vật, sản phẩm động vật vào hố, rắc vôi và đốt bằng củi, than, rơm, rạ, xăng, dầu,..; sau đó lấp đất và nện chặt.

3. Vận chuyển động vật, sản phẩm động vật đến địa điểm tiêu hủy:

a) Trường hợp địa điểm tiêu hủy ở ngoài khu vực có ổ dịch, xác động vật, sản phẩm động vật phải được cho vào bao, buộc chặt miệng bao và tập trung bao chứa vào một chỗ để phun khử trùng trước khi vận chuyển; trường hợp động vật lớn không vừa bao chứa phải sử dụng tấm nilon hoặc vật liệu chống thấm khác để lót bên trong (đáy và xung quanh) thùng của phương tiện vận chuyển.

b) Phương tiện vận chuyển xác động vật, sản phẩm động vật phải có sàn kín để không làm rơi vãi các chất thải trên đường đi.

c) Phương tiện vận chuyển xác động vật, sản phẩm động vật phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y ngay trước khi vận chuyển và sau khi bỏ bao chứa xuống địa điểm tiêu hủy hoặc dời khỏi khu vực tiêu hủy.

4. Quy cách hố chôn

a) Địa điểm: Hố chôn phải cách nhà dân, giếng nước, khu chuồng nuôi động vật tối thiểu 30m và có đủ diện tích; nên chọn nơi chôn trong vườn (tốt nhất là vườn cây ăn quả hoặc lấy gỗ).

b) Kích cỡ: Hố chôn phải đủ rộng phù hợp với khối lượng động vật, sản phẩm động vật và chất thải cần chôn. Ví dụ nếu cần chôn 01 tấn động vật thì hố chôn cần có kích thước là sâu 1,5 - 2m x rộng 1,5 - 2m x dài 1,5 - 2m.

5. Các bước chôn lấp

Sau khi đào hố, rải một lớp vôi bột xuống đáy hố theo tỷ lệ khoảng 01 kg vôi /m2, cho bao chứa xuống hố, phun thuốc sát trùng hoặc rắc vôi bột lên trên bề mặt, lấp đất và nện chặt; yêu cầu khoảng cách từ bề mặt bao chứa đến mặt đất tối thiểu là 0,5m, lớp đất phủ bên trên bao chứa phải dày ít nhất là 1m và phải cao hơn mặt đất

để tránh nước chảy vào bên trong gây sụt, lún hố chôn. Phun sát trùng khu vực chôn lấp để hoàn tất quá trình tiêu hủy.

6. Quản lý hố chôn

a) Hố chôn xác động vật phải có biển cảnh báo người ra vào khu vực.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quản lý, tổ chức kiểm tra định kỳ và xử lý kịp thời các sự cố sụt, lún, xói mòn, rò rỉ, bốc mùi của hố chôn.

c) Địa điểm chôn lấp phải được đánh dấu trên bản đồ của xã, ghi chép và lưu giữ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

7. Trường hợp thuê các tổ chức, cá nhân khác thực hiện tiêu hủy, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương tổ chức giám sát việc thực hiện, bảo đảm tuân thủ kỹ thuật theo các quy định tại Phụ lục này./.

Phụ lục 6- **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
"Phòng, chống bệnh Dịch tả Lợn Châu Phi"

Kính gửi: - Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Đak Đoa
- Ủy ban nhân dân Tân Bình

Tôi tên:……..
Địa chỉ:…….
Tổng đàn gia súc, gia cầm: Bò:……con; Heo: ……con; Gia cầm:…….

Qua hướng dẫn, tuyên truyền của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, UBND xã, thị trấn về phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu phi trên đàn gia súc. Vậy tôi xin cam kết thực hiện 5 "không" và 10 "cấm" trong phòng, chống dịch bệnh, cụ thể như sau:

- 5 "không" trong phòng, chống Dịch tả lợn Châu Phi

1. Không giấu dịch.
2. Không mua bán, vận chuyển lợn bệnh, lợn chết.
3. Không giết mổ tiêu thụ.
4. Không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý nhiệt.
5. Không vứt lợn chết ra môi trường.

- 10 "cấm" trong phòng, chống Dịch tả lợn Châu Phi

"1 Cấm" sử dụng thức ăn thừa của người, các phụ phẩm chế biến từ nhà bếp chưa xử lý nhiệt cho lợn ăn. Trong thức ăn thừa hoặc phụ phẩm chế biến từ nhà bếp có thể lẫn thịt lợn, các sản phẩm chế biến thịt lợn nhiễm virus ASF.

"2 Cấm" đưa thịt lợn và các sản phẩm chế biến từ thịt lợn từ bên ngoài vào trang trại. Có thể sử dụng lợn nuôi tại trại làm thực phẩm. Cần chủ động tìm nguồn cung cấp thực phẩm uy tín, rõ nguồn gốc cho trại. Nhà ăn bố trí xa khu chăn nuôi, có người nấu ăn riêng cho cán bộ và công nhân làm việc trong trại, có rãnh thoát nước riêng từ nhà bếp vào hố biogas.

"3 Cấm" động vật hoang dã vào trại lợn, cấm nuôi và thả rông các động vật khác trong trại. Phòng các loại động vật (lợn hoang, chó, mèo, dơi, chuột) vào trại. Nuôi nhốt chó và kết hợp quản lý phòng dịch bên trong trại.

"4 Cấm" người chăn nuôi bên ngoài, người lạ vào trại khi chưa được phép. Tất cả người lạ, khách thăm quan trước khi vào chuồng, trại cần phải nghỉ cách ly lợn quy định mới được vào trong trại. Khi vào trại thực hiện sát trùng, tắm, thay quần áo, dung cụ thiết bị đặt trong tủ UV 5 phút. Thay ủng trước khi vào mỗi chuồng nuôi.

"5 Cấm" mang đồ sinh hoạt cá nhân, túi xách và thiết bị cá nhân vào chuồng nuôi. Các dung cụ, thiết bị cần thiết mang vào (bút, sổ sách, điện thoại) cần phải khử trùng trong tủ UV tối thiểu 5 phút. Tuyệt đối không mang túi xách, ví vào trong chuồng nuôi.

"6 Cấm" xe vận chuyển bên ngoài vào khu vực chăn nuôi, đặc biệt xe vận chuyển phân, lợn. Các xe cung ứng cám, thuốc cần thiết vào trại cần sát trùng kỹ, cách ly quy định vào đỗ tại những nơi quy định. Xuất bán lợn tại cầu cân gần hàng rào xa chuồng nuôi, có điểm rửa – sát trùng trước và sau khi xuất bán lợn.

"7 Cấm" tuyệt đối các xe mua lợn sống, xe mua lợn loại vào trong trang trại chăn nuôi. Nên vận chuyển lợn bằng xe nội bộ ra điểm bán tập trung rồi bán cho khách sẽ giảm thiểu rủi ro.

"8 Cấm" vận chuyển lợn giống, hậu bị thay đàn từ vùng dịch vào trong trang trại chăn nuôi. Khi bắt buộc phải nhập hậu bị cần nuôi cách ly bên ngoài trại, xét nghiệm – kiểm tra định kỳ và đảm bảo mới cho nhập đàn.

"9 Cấm" sử dụng nước sông, hồ tự nhiên làm nước uống cho lợn vì tiềm ẩn nguy cơ lây lan dịch bệnh (ASF, FMD, PRRS) rất cao. Nếu bắt buộc phải sử dung nước mặt từ các hồ chứa cần có hệ thống xử lý lọc đảm bảo, trước khi sử dung cho lợn cần khử trùng bằng Chloramin B.

"10 Cấm" bán hoặc giết mổ lợn ốm, lợn chết hoặc đưa lợn ốm, chết ra khỏi trại. Cần được xử lý ngay trong trại để giảm thiểu rủi do từ xe khách đến mua lợn chết đến từ trại khác hoặc vùng có dịch tạo ra nguy cơ lây lan bùng phát bệnh cho các trang trại khác. Bán – giết mổ lợn ốm, lợn chết là hành vi vi phạm pháp luật.

- Khi vận chuyển gia súc vào địa bàn, tôi có trách nhiệm khai báo cho chính quyền địa phương, cơ quan chuyên môn để kiểm tra lâm sàng trước khi nhập đàn.
- Khi thấy gia súc có biểu hiện bệnh báo ngay cho thú y cơ sở, UBND xã, thị trấn, trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, UBND huyện để xử lý theo đúng quy định chuyên môn.

4. Tôi xin thực hiện tốt việc phát quang cây cỏ, thu gom phân, chất thải, chất độn chuồng, khơi thông cống rãnh, tiêu độc vệ sinh khử trùng môi trường theo đúng quy định của cơ quan chuyên môn hướng dẫn.

Tôi xin cam kết thực hiện theo đúng quy định chuyên môn về công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu phi.

Nếu không thực hiện như bản cam kết tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm./.

Tân Bình, ngày.....tháng.....năm 2021

Xác nhận của
Ủy ban nhân dân
Xã Tân Bình

Người cam kết